

# CHÙA VĨNH NGHIÊM VÀ MỘT SỐ DI TÍCH LIÊN QUAN ĐẾN PHẬT PHÁI TRÚC LÂM PHÍA TÂY YÊN TỬ

THS. THÂN QUANG HUY\*

## TÓM TẮT

*Khu di tích và danh thắng Yên Tử gắn liền với Phật phái Trúc Lâm hiện nằm trên địa bàn ba tỉnh: Quảng Ninh, Bắc Giang và tỉnh Hải Dương. Bài viết điểm lại một số di tích ở Tây Yên Tử (Bắc Giang) gắn với Phật phái Trúc Lâm, đồng thời bàn về việc bảo vệ, phát huy giá trị hệ thống di tích này trong tổng thể quần thể di tích và danh thắng Yên Tử.*

**Từ khóa:** chùa Vĩnh Nghiêm; Phật phái Trúc Lâm; Yên Tử.

## ABSTRACT

*Yên Tử Relic Site, attached to Trúc Lâm Buddhist Zen, is now in 3 provinces of Quảng Ninh, Bắc Giang, and Hải Dương. The paper reviews some heritage sites in West Yên Tử (Bắc Giang province), as well as discusses the preservation and promotion of these sites in the complex of Yên Tử.*

**Key words:** Vĩnh Nghiêm pagoda; Trúc Lâm Buddhist zen; Yên Tử.

Phật phái Trúc Lâm ở Việt Nam được vương triều Trần khởi xướng và xây dựng. Người có công đầu và cũng là đệ nhất tổ Trúc Lâm là Trần Nhân Tông, vị vua đã lãnh đạo quân dân Đại Việt đánh bại hai cuộc xâm lược của Nguyên - Mông (1285 và 1288). Năm 1299, Trần Nhân Tông đã xuất gia, lên núi Yên Tử tu hành theo đạo Phật. Tại đây, Người đã tiếp thu tri thức của Phật giáo từ các tổ, như: Huệ Quang (thời Lý), Viên Chứng Quốc sư, Đại Đăng Quốc sư, đặc biệt là Tiêu Dao tổ sư và Huệ Tuệ tổ sư để xây dựng hệ tư tưởng riêng cho Thiền phái Trúc Lâm, liên kết Phật giáo Đại Việt thành một khối thống nhất gắn với tinh thần đoàn kết và độc lập dân tộc...

Hiện nay, dãy núi Yên Tử nằm trên địa phận chung của ba tỉnh: Quảng Ninh, Bắc Giang và Hải Dương, là địa bàn gắn liền với hoạt động của Thiền phái Trúc Lâm trong lịch sử, đặc biệt là khoảng thế kỷ XIII - XIV. Trong đó, sườn núi phía Bắc và Tây Bắc của dãy núi Yên Tử nằm trên địa phận huyện Sơn Động, huyện Lục Ngạn và huyện Lục Nam của tỉnh Bắc Giang. Đây cũng là địa bàn

gắn liền với sự hình thành và phát triển của Phật phái Trúc Lâm, đã được minh chứng qua tư liệu lịch sử, đặc biệt là qua những di sản văn hóa còn hiện hữu trong khu vực này.

Về khu vực phía Tây dãy Yên Tử, trên địa phận tỉnh Bắc Giang, từ năm 1998 đến nay, đã phát hiện nhiều ngôi chùa cổ nối liền từ chùa Vĩnh Nghiêm (Yên Dũng) lên đến chùa Đồng (Yên Tử - Quảng Ninh). Trong đó, những ngôi chùa cổ trên các ngọn núi thuộc dãy Yên Tử là: chùa Sơn Tháp, chùa Mã Yên (xã Cẩm Lý), chùa Bình Long (xã Huyền Sơn), chùa Hồ Bắc (xã Nghĩa Phương), chùa Am Vãi (xã Nam Dương). Bên cạnh đó còn có một số chùa ở dưới chân núi, như: chùa Hàm Long (xã Nam Dương), chùa Đồng Vành (xã Lục Sơn), chùa Đám Trì (xã Lục Sơn), chùa Lê Ngạc (xã Nghĩa Phương), chùa Khám Lạng, chùa Cao (xã Khám Lạng), chùa Tè - Bảo Mai tự (xã Cương Sơn)... Các chùa này hiện nay đều nằm dọc theo con đường du lịch văn hóa tâm linh Tây Yên Tử, đã và đang được nhà nước và nhân dân tu bổ, phục hồi và tôn tạo để khai thác, phát huy giá trị. Dưới đây chúng tôi xin điểm qua một số chùa cùng di tích liên quan:

\* *Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Bắc Giang*

### Chùa Vĩnh Nghiêm:

Tương truyền, chùa Vĩnh Nghiêm (chùa Đức La) được khởi dựng từ thời Lý, song, đến thời Trần, nhất là từ khi Trần Nhân Tông xuất gia tu hành thì chùa này trở thành nơi sầm uất. Chùa thuộc xã Trí Yên, huyện Yên Dũng, là một “Đại danh lam cổ tự”, một trung tâm đào tạo tăng đồ của Phật phái Trúc Lâm. Hiện nay, ngoài chức năng thờ Phật, chùa còn phối thờ 3 vị tổ của Phật phái Trúc Lâm là Trần Nhân Tông, Pháp Loa và Huyền Quang.

Trong chùa còn bảo lưu được hệ thống di vật, cổ vật rất phong phú và đa dạng, gắn với lịch sử của chùa, như: hệ thống tượng thờ, văn bia, hoành phi, câu đối, đồ thờ..., đặc biệt là kho mộc bản (hơn 3.050 bản, niên đại từ thế kỷ XVIII - XX), chủ yếu gắn với kinh, giới luật nhà Phật, sách thuốc..., đã được Ủy ban Ký ức thế giới khu vực châu Á - Thái Bình Dương công nhận là di sản tư liệu, thuộc Chương trình Ký ức thế giới khu vực châu Á - Thái Bình Dương (năm 2012).

Kho mộc bản chùa Vĩnh Nghiêm là một tài sản vô giá của quốc gia. Qua nghiên cứu bước đầu, có thể nhận thấy, kho mộc bản này chứa đựng những thông tin gắn với nhiều lĩnh vực, như: lịch sử Phật giáo; tư tưởng - văn hoá hành đạo, nhập thế của Thiền phái Trúc Lâm; lịch sử nghề khắc, in mộc bản; thân thế và sự nghiệp của một số vị cao tăng có nhiều cống hiến cho sự phát triển nền văn hoá truyền thống của dân tộc...

### Chùa Sơn Thập và chùa Mã Yên:

Chùa Sơn Thập và chùa Mã Yên đều thuộc khu vực núi Tượng Sơn, xã Cẩm Lý, huyện Lục Nam. Sách *Đại Nam nhất thống chí* chép: “Núi Tượng Sơn: ở xã Cẩm Lý, phía Tây huyện Lục Ngạn, mạch từ núi Huyền Đinh kéo đến, các núi liên tiếp nhau trông như bầy voi phục, giữa núi có chỗ lõm vào là đường đi, cửa đường hiểm có hình thế một người địch trăm người”. Trong núi này, chùa Sơn Thập nằm ở đầu con đường vào và chùa Mã Yên nằm ở đỉnh núi. Dọc từ chùa Mã Yên xuống tới chùa Sơn Thập là một con suối nhỏ, có tên gọi là suối Vực Rêu, có khung cảnh đồi núi, cỏ tranh bạt ngàn, phong cảnh hữu tình...

- *Chùa Sơn Thập*: nằm dựa lưng vào núi, nhìn về khu đồng bằng xã Cẩm Lý. Qua dấu vết còn lại, bước đầu có thể tạm xác định, chùa gồm ba cấp nền: khu vực tam bảo ở cấp thứ ba (cao nhất); cấp thứ hai có bình diện hẹp; cấp thứ nhất là sân vườn

rộng, còn một nền, có lẽ là tam quan. Bên cạnh tam bảo, có một nền nhà, có lẽ là nơi dành để cho tăng, ni ở. Hiện còn phát lộ nền chùa chính (dài 18m, rộng 10m), nhà tầng, ni (dài 6m, rộng 4m)... Riêng khu tam quan, do nhà dân lên đây canh tác nên địa tầng đã bị xáo trộn nhiều. Tháp chùa Sơn Thập có mặt bằng nền là (1,4 x 1,4)m, cao khoảng 2,1m. Trong số các vật liệu xây tháp, còn một hiện vật khắc dòng chữ Hán: “Huyền Cơ Thiện Thọ Pháp Vân Hòa thượng vị” (Bàì vị Hòa thượng có đạo hiệu là Huyền Cơ Thiện Thọ Pháp Vân). Chùa Sơn Thập nay là phế tích. Sách “Đạo giáo nguyên lưu” cho biết: Vua Trần Nhân Tông lên Yên Tử tu hành, trên đường đi, đã nghỉ chân ở chùa Sơn Thập. Một số tư liệu khác cũng cho biết, sư Pháp Vân tu hành ở chùa Sơn Thập.

- *Chùa Mã Yên*: nằm ở lưng chừng núi. Tương truyền, chùa này do Pháp Loa xây dựng. Nay chùa đã thành phế tích. Chùa cùng hướng với chùa Sơn Thập, nằm dựa vào hai doi đất và được bạt núi làm nền, hiện còn dấu tích: khu vực tam bảo: ở trên bờ cao của sườn núi, được kè đá ở mặt dưới. Nền chùa: dài 18m, rộng 14m. Cách 2 bên đầu chùa 3,5m có 2 nền nhỏ (đều dài 3,5m và rộng 2,8m). Phía dưới, cách nền nhỏ bên phải là một nền kiến trúc nữa, dài 21m, rộng 7,8m. Dưới nền này là 2 thêm kè đá. Dưới thêm tam bảo có 3 thêm đất, một bãi rộng có 2 ổ đá (ngờ là 2 mộ sư). Chùa Mã Yên ở sườn núi có độ dốc lớn, cây cối chủ yếu là rừng trảng, do đó, việc tìm nguồn nước rất quan trọng. Ngay ở cấp thứ 2 dưới tam bảo có một khu giếng nước kè đá, có nước quanh năm. Khu này gồm 3 giếng nhỏ. Trên một phiến đá lớn, người ta đục lên đó một dấu chân lớn (dấu chân Phật).

### Chùa Bình Long:

Chùa Bình Long (xã Huyền Sơn, huyện Lục Nam) gồm 3 cụm: chùa Bình Long núi, chùa Bình Long đồi, chùa Bình Long làng. Hệ thống chùa Bình Long nằm ở núi Huyền Đinh, thuộc dãy núi Yên Tử. Sách *Đại Nam nhất thống chí* chép: “Núi Huyền Đinh: ở hai tổng Đan Hội và Tranh Điền, cách huyện Phượng Nhãn 29 dặm về phía Đông, giáp giới huyện Lục Ngạn, thế núi cao dốc liên tiếp hình như cái đỉnh treo nên gọi tên thế, chạy dài trên địa phận mấy làng là trấn sơn của huyện; trong “loạn Sơn Tây”, Lê Chiêu Thống chạy sang Bắc đóng quân ở đây”.

*Khu chùa Bình Long núi:* gồm khu tam bảo, do cây rừng rậm kín, không thể phát hiện ra cấu trúc nền chùa. Trong khu này, dân làm bãi nên mặt bằng bị xáo trộn, chỉ còn hai khối đá lớn và hai cây cổ thụ là cây dâu và cây tùng; khu giếng nước: ở sườn phải núi chùa, có đường kè đá đi lại, nối với khu tam bảo. Giếng nằm ở chân khối đá lớn, trên vách phiến đá có 2 chữ Hán: “Thanh thủy” (nước trong xanh).

*Khu chùa Bình Long đồi:* còn gọi là Hòn Chùa, được chuyển từ núi về (hạ sơn thời Lê - Mạc). Khu vực này nay là đồi hoang và có chỗ đã được trồng cây ăn quả. Chùa quay về phía sông Lục Nam, bao quanh chùa có vành lao đất và dấu nền chùa không rõ ràng.

*Khu chùa Bình Long làng:* ở thôn Chùa, trong khu đất đình cũ. Trong chùa có bia từ thời vua Tự Đức. Chùa này được chuyển từ Hòn Chùa về.

#### *Chùa Hồ Bắc:*

Chùa Hồ Bắc ở đỉnh núi cao xấp xỉ 800m (núi chùa Hồ Bắc), thuộc dãy Huyền Đinh, địa phận xã Nghĩa Phương, huyện Lục Nam. Chùa nằm ở thượng nguồn suối Mỡ. Dọc suối này, tính từ dưới đến Hạ lên chùa phải qua: đền Hạ, đền Trung, đền Thượng (thờ chúa Thượng Ngàn), khu Quần Ngựa, Ba Dinh Bảy Nền, khu đền Trần, khu thác Thùng Thùm, khu chùa Hòn Trứng, khu đình Chòi Xoan. Chùa “nhìn” ra một hồ cổ, có diện tích xấp xỉ 2 ha (hồ nay thường cạn nước). Hai bên chùa là núi bao bọc. Giữa hồ có một cái giếng (nay đã cạn) nên gọi là Hồ Bắc. Từ chùa xuống hồ là một con đường lát các bậc đá, cây cối rậm rạp, xanh tốt. Dấu vết chùa cổ hiện còn: khu tam bảo và khu nhà tăng, ni. Cả hai khu đều có lối ra vào hồ. Trên khu tam bảo còn nhiều chân tảng bằng đá và vật liệu gạch, ngói xây dựng chùa. Năm 2011, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Bắc Giang đã khai quật khảo cổ tại chùa này. Kết quả khai quật cho thấy, đây là khu chùa cổ, có từ thời Trần và được tu tạo lớn vào thời Lê - Mạc.

#### *Chùa Am Vãi:*

Chùa Am Vãi ở núi Quan Âm, thuộc xã Nam Dương, huyện Lục Ngạn. Núi Quan Âm đối diện với núi Phật Sơn ở xã Lục Sơn. Sách *Đại Nam nhất thống chí* chép: “Núi Am Ni: ở xã Nam Điện, phía Nam huyện Lục Ngạn. Mạch núi từ Phật Sơn, Thù Sơn kéo đến. Phía trái có giếng, nước trong không bao giờ cạn. Cạnh núi có hai cái bồn bằng đá, trên núi có

nền chùa cũ”. Về ngôi chùa này, sách *Lục Nam địa chí* ghi: “Tục truyền, là nơi tu hành của công chúa nhà Trần”. Qua khảo sát cho thấy, chùa bao gồm: khu bàn thờ tiên, với dấu chân Phật lớn; khu hang tiền, hang gạo; khu vườn tháp cổ thời Trần và khu chùa Am Vãi. Trong chùa bài trí hệ thống tượng Phật, trước chùa có gác chuông, bên trái, sau chùa có ba tháp đá cổ thời Trần. Trong đó, một tháp có đặt một bài vị khắc chữ Hán, với nội dung: “Trúc Lâm viên tịch Ma ha bất thường tỳ khưu Như Liên Thiền sư hóa thân Bồ Tát căn vị” (Bài vị Thiền sư là Ma ha bất thường tỳ khưu Như Liên hóa thân là Bồ Tát đã viên tịch về chốn Trúc Lâm).

#### *Chùa Đám Tri:*

Năm 2013, Viện Khảo cổ học đã tiến hành khai quật 5 hố tại nền chùa và thu được khá nhiều hiện vật, gồm: vật liệu xây dựng (gạch, ngói); vật liệu trang trí (lá đề, đất nung); đồ dùng sinh hoạt (gốm men, sành)... Trong số này, có một số hiện vật thời Lý và Trần, rất tiêu biểu, cần được quan tâm nghiên cứu thêm. Theo kết quả khai quật, đây là loại hình di tích chùa - tháp thời Trần.

Cùng với những chùa nêu trên, trong phạm vi Tây Yên Tử còn một số dấu tích chùa ở Đèo Bụt, ở Đồng Thông (xã Tuấn Đạo, huyện Sơn Động), ở đỉnh Yên Tử (địa phận Bắc Giang, như ở chùa Kim Quy, chùa Trung, chùa Thượng (giáp chùa Đồng (Yên Tử) và chùa Phật Quang, chùa Đồng Vành) nằm dọc trục đường từ thị trấn Đồi Ngô vào Đồng Thông, với quy mô nhỏ, có thể chỉ là nơi thờ tự với mái đá có đặt bát hương. Tại huyện Việt Yên (Bắc Giang) có chùa Bồ Đà, là nơi lưu truyền và phát triển Thiền phái Trúc Lâm còn nguyên vẹn hơn cả...

Như vậy, có thể nói rằng, dọc theo dãy Tây Yên Tử, từ phía chùa Đồng (Quảng Ninh) về tới Cẩm Lý (Bắc Giang), từ xa xưa có một hệ thống chùa cổ trên các ngọn núi, nay chỉ còn phế tích chưa được nghiên cứu quy mô lớn để làm rõ hơn. Tuy nhiên, các di tích này đã phần nào giúp chúng ta xác định rằng, Phật phái Trúc Lâm đã phát triển mạnh mẽ, từ sơn môn Yên Tử xuống đồng bằng và lấy trung tâm Phật giáo ở Vĩnh Nghiêm làm trụ sở của “Giáo hội”. Trong những năm qua, tỉnh Bắc Giang đã có nhiều nỗ lực trong công tác bảo vệ, phát huy giá trị khu di tích và danh thắng Tây Yên Tử, thuộc địa phận tỉnh Bắc Giang. Năm 1997, tỉnh đã tổ chức Hội thảo đánh giá về hệ thống chùa cổ trên núi Yên Tử



Một tượng trong bộ Tam thế Phật chùa Vĩnh Nghiêm -  
Ảnh: Hồ sơ xếp hạng di tích - Tư liệu Cục Di sản văn hóa



Tượng Quan Âm chùa Vĩnh Nghiêm -

Ảnh: Hồ sơ xếp hạng di tích - Tư liệu Cục Di sản văn hóa

(địa bàn tỉnh Bắc Giang), tổ chức khảo sát di tích và danh thắng, kiểm kê di sản văn hoá thuộc các khu vực trên; đầu tư kinh phí cho công tác tu bổ, tôn tạo di tích lịch sử - văn hóa; lập hồ sơ xếp hạng một số điểm di tích và danh thắng có giá trị...

Đến nay, qua khảo sát bước đầu, tỉnh Bắc Giang đã thống kê được 135 điểm di tích lớn, nhỏ nằm trong khu vực Tây Yên Tử; lập hồ sơ đề nghị công nhận 26 điểm di tích cấp tỉnh và cấp quốc gia. Tỉnh đã chỉ đạo các huyện có hệ thống di tích, như Yên Dũng, Lục Ngạn, Lục Nam, Sơn Động xây dựng quy hoạch: "Quy hoạch khu rừng bảo vệ cảnh quan suối Mỡ, huyện Lục Nam"; "Quy hoạch khu di tích và danh thắng chùa Am Vãi, Lục Ngạn"; "Quy hoạch xây dựng Thiền viện Trúc Lâm Phương Hoàng"; mở rộng khu di tích và danh thắng chùa Vĩnh Nghiêm tại huyện Yên Dũng. Ủy ban nhân dân tỉnh đã phê duyệt "Quy hoạch bảo tồn tổng thể di tích và danh thắng Tây Yên Tử giai đoạn 2011 - 2015". Chính phủ cũng đồng ý cho tỉnh Bắc Giang chỉ đạo hoàn tất thủ tục đầu tư thực hiện dự án xây dựng tuyến đường 293 - "Con đường tâm linh" nối thành phố Bắc Giang - Vĩnh Nghiêm, Yên Dũng, nối địa bàn các huyện Yên Dũng, Lục Nam, Sơn Động với vùng núi Yên Tử - Đông Triều,

Quảng Ninh. Đây cũng là trục đường chính trong hệ thống du lịch Tây Yên Tử trong tương lai.

Có thể khẳng định, trong lịch sử, hệ thống di tích và danh thắng Tây Yên Tử và chùa Vĩnh Nghiêm trên địa bàn tỉnh Bắc Giang đóng một vai trò quan trọng và là một phần không thể tách rời trong quần thể di tích và danh thắng Yên Tử, gắn với Phật giáo Trúc Lâm, một dòng thiền mang đậm bản sắc Việt. Bảo vệ và phát huy giá trị di sản này trong xu thế hội nhập, phát triển hiện nay là một việc làm cần thiết, góp phần giáo dục truyền thống yêu nước, lòng tự hào dân tộc, thúc đẩy công cuộc xây dựng, phát triển kinh tế, xã hội vùng Đông Bắc của Tổ quốc.

Trong thời gian tới, việc làm sáng tỏ thêm những giá trị của di sản, mối liên hệ giữa hệ thống di tích và danh thắng Tây Yên Tử ở Bắc Giang với khu di tích và danh thắng Yên Tử là cần thiết, từ đó có những chương trình, liên kết phối hợp để phát huy giá trị của di sản và xây dựng thành công "Hồ sơ di tích và danh thắng Yên Tử" để đề nghị UNESCO ghi vào Danh mục di sản thế giới./.

T.Q.H

(Ngày nhận bài: 03/11/2015; Ngày phân biên đánh giá: 07/11/2015; Ngày duyệt đăng bài: 09/11/2015).